

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-ST

Ngày 24 -11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Huynh

Bà Nguyễn Thụy Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tỏ – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Huỳnh Tấn T, sinh ngày 26/11/1994, tại Lâm Đồng; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: số 49 N, phường 1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở hiện nay: thôn Đ, xã L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn M (chết) và bà Mào Thị Bạch H, sinh năm 1960; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 69/QĐ-XPHC ngày 19/9/2023 của Công an huyện Lạc Dương, xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/6/2023; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Huỳnh Tấn L, sinh năm 1983; Nơi cư trú: số 49 N, phường 1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác:

+ *Người làm chứng*: Anh Phạm Văn T; Nơi cư trú: P2, phường H, thị xã V, tỉnh Vĩnh Phúc; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 27/6/2023, Huỳnh Tấn T sử dụng xe mô tô gắn biển kiểm soát 49B1 – 402.40, chở theo phạm Văn T đi từ nơi ở của Tấn T tại thôn Đa Nghit, xã Lát, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng đến thôn Păng Tiêng, xã Lát để mua thực phẩm; Huỳnh Tấn T là người nghiện ma túy nên đã mang theo ma túy được cất giấu bên trong 01 bao thuốc lá hiệu 555 để sử dụng. Khi đang đi trên đoạn đường liên thôn, thuộc thôn Păng Tiêng, xã Lát thì bị Công an huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng kiểm tra và phát hiện Huỳnh Tấn T cất giấu trong người 01 túi nylon màu trắng, bên trong chứa ma túy đá nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Kết luận giám định số 735/KL-JTHS, ngày 03/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6741g (không phẩy sáu bảy bốn một gam), loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/MĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Đối với Phạm Văn T là người đi cùng xe mô tô với Huỳnh Tấn T vào thời điểm Cơ quan điều tra bắt quả tang Tấn T tàng trữ trái phép chất ma túy; Tuy nhiên, Phạm Văn T không biết và không liên quan đến việc Tấn T tàng trữ trái phép chất ma túy; Do đó, Phạm Văn T không đồng phạm với Huỳnh Tấn T.

Đối với người đã bán ma túy cho Huỳnh Tấn T vào buổi sáng ngày 25/6/2023; Do không có căn cứ để xác định nhân thân đối tượng nên Cơ quan điều tra đã tách những nội dung liên quan đến người này để tiếp tục xác minh và sẽ xử lý theo quy định khi đủ căn cứ.

Bản cáo trạng số 26/CT-VKSLD ngày 17/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Huỳnh Tấn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản cáo trạng, và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trình bày: Sau khi sự việc xảy ra anh đã được trả lại chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius gắn biển kiểm soát 49B1-402.40; anh không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng số 26/VKSLD ngày 17/10/2023 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn T từ 12 đến 15 tháng tù; Về tang vật đề nghị: Tịch thu tiêu hủy vật chứng tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/10/2023; đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo trình bày đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của chứng cứ, tài liệu và các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các chứng cứ, tài liệu được thu thập và cung cấp theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tố tụng: Đối với người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do; Xét thấy trong quá trình điều tra người làm chứng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án; Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Tại phiên tòa bị cáo trình bày, khoảng 13 giờ 05 phút, ngày 27/6/2023, tại thôn Păng Tiêng, xã Lát, huyện Lạc Dương, bị cáo có mang theo 01 túi nylon chứa 0,6741g (không phẩu sáu bảy bốn một gam) ma túy Methamphetamine trong người để sử dụng thì bị Công an bắt quả tang; Kết luận giám định số 735/KL-JTHS, ngày

03/7/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6741g (không phẩy sáu bảy bốn một gam), loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/MĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Huỳnh Tấn T cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 26/CT-VKSLD ngày 17/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Huỳnh Tấn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; do vậy cũng cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về quyết định hình phạt: Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và là hành vi mang tính nguy hiểm cho xã hội, và cũng là nguyên nhân dẫn tới các tệ nạn xã hội khác, như sự suy thoái về đạo đức, nhân cách con người và còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân; Do vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ, tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và xét thấy cần thiết phải áp dụng một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời mang tính phòng ngừa chung cho xã hội.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, không có khả năng kinh tế, nên miễn hình phạt bổ sung phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra có thu giữ 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius gắn biển kiểm soát 49B1-402.40; căn cứ kết quả xác minh, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng số 16/QĐ-ĐTTH, ngày 05/9/2023 bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Huỳnh Tấn L theo đúng quy định.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/10/2023.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2023.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì số: 735/2023-PC09 được niêm phong; trên phong bì thông tin Huỳnh Tấn T (Sn:1994) HKTT: 49 N, phường 1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; QĐTC: 57/QĐ-ĐTTH ngày 28/6/2023; Hoàn mẫu: 0,4030 (g) có chữ ký, họ tên: Phạm Thị D, Hà Tuấn Ng, Nguyễn Văn Ch và đóng dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng. 01 (một) phong bì số: 735/2023-PC09 được niêm phong; trên phong bì thông tin Huỳnh Tấn T (Sn:1994) HKTT: 49, phường 1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; QĐTC: 57/QĐ-ĐTTH ngày 28/6/2023; bao gói vật chứng, có chữ ký, họ tên: Phạm Thị D, Hà Tuấn Ng, Nguyễn Văn Ch và đóng dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng. 01 (một) hộp bìa carton được niêm phong và dán giấy niêm phong xung quanh bên ngoài; Trên giấy niêm phong có chữ ký, họ tên: Mào Thị Bạch H, Lê Văn S, Huỳnh Tấn T, Hoàng Anh T và đóng dấu mộc đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Dương.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/10/2023)

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng ;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lạc Dương;
- Chi cục THADS huyện Lạc Dương;
- CQĐT Công an huyện Lạc Dương;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Dương;
- CQTHAHS Công an huyện Lạc Dương;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Phúc

